

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/DS-ST

Ngày: 15-8-2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Năm.
- Ông Võ Đức Huy.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 16/2024/TLST-DS, ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2024/QĐST-DS ngày 29/7/2024, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng A; Địa chỉ liên hệ: 18A Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 3, thị trấn A, huyện B, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà D là ông Huỳnh Anh T – Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Long An kiêm Trưởng phòng giao dịch Bến Lức.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Tuấn là ông Ngô Vĩnh Ph – Chuyên viên. Văn bản ủy quyền ngày 15/01/2024.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Quang Ru R, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn Ngân hàng A – do ông Ngô Vĩnh Ph trình bày:

Năm 2022, ông Lê Quang Ru R có ký với Ngân hàng A (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 27/7/2022 và Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân

của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Lê Quang Ru R, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng như sau:

+ Hạn mức sử dụng là: 150.000.000 đồng.

+ Mục đích: Tiêu dùng cá nhân.

+ Lãi suất thẻ: 2.6%/tháng. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

+ Phương thức thanh toán: Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán tổng số tiền đến hạn và hoặc trước ngày đến hạn như được nêu trong thông báo hàng tháng gửi cho chủ thẻ. Tuy nhiên, chủ thẻ sẽ có quyền chọn lựa thanh toán tổng số tiền đến hạn, số tiền tối thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của tổng số tiền đến hạn và số tiền tối thiểu để thanh toán cho đơn vị phát hành thẻ.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lê Quang Ru R đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 164.354.056 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Lê Quang Ru R đã không thanh toán nợ đúng hạn cho Ngân hàng. Thứ tự ưu tiên thanh toán căn cứ theo Điều 21 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Lê Quang Ru R vẫn không có thiện chí trả nợ. Do đó ông Lê Quang Ru R đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 20 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng), Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng).

Tính đến ngày 15/8/2024, ông Lê Quang Ru R còn nợ các khoản sau:

Dư nợ gốc: 158.934.400 đồng.

Lãi vay (trong hạn và quá hạn): 51.363.558 đồng.

Tổng cộng: 210.297.958 đồng.

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc ông Lê Quang Ru R, yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn. Đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Lê Quang Ru R trả nợ. Tuy nhiên, ông Lê Quang Ru R vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kính đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn: Yêu cầu ông Lê Quang Ru R hoàn trả tổng số tiền tính đến ngày 15/8/2024 là 210.297.958 đồng, trong đó số nợ gốc là 158.934.400 đồng và nợ lãi (trong hạn và quá hạn) là 51.363.558 đồng. Ông Lê Quang Ru R có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn ông Lê Quang Ru R vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có lời trình bày.

Vụ án được Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được do bị đơn ông Lê Quang Ru R vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng A khởi kiện ông Lê Quang Ru R yêu cầu thanh toán tiền gốc vay và tiền lãi làm phát sinh quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 Bộ luật dân sự 2015. Do ông Lê Quang Ru R có nơi cư trú tại xã MT, huyện TT, tỉnh Long An nên khi có yêu cầu khởi kiện thì Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An giải quyết theo trình tự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205, 207 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không hòa giải được do ông Ru R vắng mặt. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, ông Ngô Vĩnh Ph vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Lê Quang Ru R vắng mặt nhưng xét thấy ông Ru R đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, về phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, về thời gian xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với ông Phú, ông Ru R là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu ông Lê Quang Ru R hoàn trả tổng số tiền tính đến ngày 15/8/2024 là 210.297.958 đồng, trong đó số nợ gốc là 158.934.400 đồng và nợ lãi (trong hạn và quá hạn) là 51.363.558 đồng. Ông Lê Quang Ru R có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Xét lời trình bày và yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Năm 2022, ông Lê Quang Ru R có ký với Ngân hàng A (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Lê Quang Ru R, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng như sau:

+ Hạn mức sử dụng là: 150.000.000 đồng.

+ Mục đích: Tiêu dùng cá nhân.

+ Lãi suất thẻ: 2.6%/tháng. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

+ Phương thức thanh toán: Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán tổng số tiền đến hạn và hoặc trước ngày đến hạn như được nêu trong thông báo hàng tháng gửi cho chủ thẻ. Tuy nhiên, chủ thẻ sẽ có quyền chọn lựa thanh toán tổng số tiền đến hạn, số tiền tối thiểu hoặc một khoản tiền trong khoảng giữa của tổng số tiền đến hạn và số tiền tối thiểu để thanh toán cho đơn vị phát hành thẻ.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Lê Quang Ru R đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 164.354.056 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Lê Quang Ru R đã không thanh toán nợ đúng hạn cho Ngân hàng. Thứ tự ưu tiên thanh toán căn cứ theo Điều 21 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng. Hiện nay ông Lê Quang Ru R vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký và tính đến ngày 15/8/2024 ông Ru R còn nợ tổng số tiền là 210.297.958 đồng, trong đó số nợ gốc là 158.934.400 đồng và nợ lãi (trong hạn và quá hạn) là 51.363.558 đồng.

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Quang Ru R vắng mặt. Theo xác nhận của Công an xã MT, huyện TT thể hiện ông Lê Quang Ru R có hộ khẩu thường trú tại ấp 5, xã MT, huyện TT, tỉnh Long An. Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà và các chứng cứ mà bên nguyên đơn cung cấp, ông Ru R đã được thông báo đầy đủ thông tin về vụ kiện và quá trình giải quyết vụ án của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt là không chấp hành thông báo của Tòa án, đồng thời mặc nhiên thừa nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chứng cứ bên nguyên đơn cung cấp.

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 27/7/2022 và Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng A) buộc ông Lê Quang Ru R phải hoàn trả tổng số tiền là 210.297.958 đồng, trong đó số nợ gốc là 158.934.400 đồng và nợ lãi (trong hạn và quá hạn) là 51.363.558 đồng cho Ngân hàng A là phù hợp theo quy định tại Điều 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015. Ngoài ra ông Lê Quang Ru R còn có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 27/7/2022 và Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng).

[3] Về án phí: Ông Lê Quang Ru R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 322, 323, 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với ông Lê Quang Ru R về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc ông Lê Quang Ru R có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng A tổng số tiền nợ vay theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 27/7/2022 và Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng) là 210.297.958 (Hai trăm mười triệu, hai trăm chín mươi bảy ngàn, chín trăm năm mươi tám)đồng, trong đó số nợ gốc là 158.934.400 đồng và nợ lãi (trong hạn và quá hạn) là 51.363.558 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 15/8/2023), ông Lê Quang Ru R còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 27/7/2022 và Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng) cho đến khi thanh toán khoản nợ gốc này.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Quang Ru R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.515.000 đồng.

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng A 4.109.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008119 ngày 12/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

3. Án xét xử sơ thẩm công khai, vắng mặt tất cả các đương sự. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Quân